

VỀ CƠ KHÍ - 207122.01 - TIẾT789012 - CT202

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Tuần					
				1	2	3	4	5	6
1	15118001	Nguyễn Bình	An						
2	15118003	Nguyễn Tuấn	Anh						
3	15153002	Dương Ngọc	Bảo						
4	15153004	Nguyễn Phan Hải Vũ	Bình						
5	13153042	Tạ Văn	Bình						
6	15153005	Mai Tuấn	Cường						
7	15153008	Lê Bá Tiên	Đạt						
8	15153006	Phan Hữu	Đăng						
9	15153015	Lê Cảnh Trường	Giang						
10	13153084	Nguyễn Trúc	Giang						
11	14118021	Đỗ Kỳ	Hà						
12	15153021	Đặng Trung	Hậu						
13	14153088	Nguyễn Văn	Hoàng						
14	15153027	Nguyễn Đức	Huy						
15	14118177	Phạm Ngọc	Hưng						
16	13153124	Nguyễn Trọng	Khang						
17	15153029	Phạm Duy	Khánh						
18	13153129	Nguyễn Đình Đăng	Khoa						
19	13153142	Nguyễn Văn	Lâm						
20	14118190	Huỳnh Công	Lân						
21	13153144	Trương Văn	Lê						
22	13138009	Nguyễn Kim Hải	Long						
23	15153032	Huỳnh Tấn	Lợi						
24	13153146	Trần Tấn	Lợi						
25	15118058	Nguyễn Thành	Luân						
26	15153037	Lê Đức	Mạnh						
27	13153014	Trịnh Đình	Minh						
28	15118066	Hoàng Văn	Nam						
29	14153032	Nguyễn Thanh	Nam						
30	15153039	Hồ Thị Thúy	Nga						
31	15153043	Nguyễn Văn Sơn	Nguyên						
32	14118044	Cao Hữu	Nhân						

VỀ CƠ KHÍ - 207122.01 - TIẾT 789012 - CT202

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Tuần					
				1	2	3	4	5	6
33	14118045	Trần Trọng	Nhân						
34	13118035	Nguyễn Đình	Nhật						
35	14153041	Vũ Minh	Nhật						
36	14118046	Nguyễn Phúc Bảo	Nhi						
37	15153046	Phạm Huỳnh	Pháp						
38	13118230	Cao Hoàng	Phi						
39	15118081	Trương Văn	Phúc						
40	14118234	Nguyễn Thiện	Quang						
41	15153051	Nguyễn Anh	Quân						
42	15153052	Nguyễn Trung Minh	Quân						
43	13153191	Lê Trọng	Quốc						
44	13118044	Nguyễn Như	Quỳnh						
45	15118089	Lê Văn	Song						
46	15153054	Nguyễn	Sỹ						
47	15153055	Nguyễn Thái	Tài						
48	14118246	Trần Văn	Tài						
49	15153057	Đỗ Thành	Tâm						
50	14153118	Phan Thương Hoài L	Tâm						
51	14153119	Trần Trí	Tâm						
52	15153059	Lương Văn	Tấn						
53	14153123	Đỗ Hồng	Thái						
54	13153023	Tăng Thành	Thảo						
55	15118094	Nguyễn Đoàn	Thắng						
56	14118256	Nguyễn Quốc	Thắng						
57	15118099	Huỳnh Nhật	Thiện						
58	14118263	Nguyễn Tấn	Thiện						
59	15118101	Phạm Minh	Thiện						
60	13153219	Tôn Thất	Thiện						
61	13118285	Nguyễn Phú	Thịnh						
62	14153050	Nguyễn Phú	Thịnh						
63	13153024	Lê Văn	Thuận						
64	13153238	Mai Thanh	Tính						

VỀ CƠ KHÍ - 207122.01 - TIẾT 789012 - CT202

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Tuần					
				1	2	3	4	5	6
65	15153067	Trương Văn	Tĩnh						
66	15153068	Nguyễn Huy	Toàn						
67	15118114	Lê Đức	Trí						
68	13153244	Nguyễn Thanh	Trí						
69	15153071	Hồ Thái	Trung						
70	13118319	Nguyễn Huy	Trung						
71	13153245	Nguyễn Tiến	Trung						
72	14118292	Nguyễn Tấn	Truyền						
73	15153072	Võ Văn	Truyền						
74	15138072	Lê Thúc	Vĩnh						
75	14118314	Lương Trọng	Vũ						
76	15153076	Nguyễn Thanh	Vũ						
77	15153077	Trịnh Quốc	Vương						
78	13118359	Vũ Gia	Vỹ						
79	14118322	Nguyễn Duy	Xuân						

Điểm = $0.2 \cdot BT + 0.2 \cdot KT + 0.6 \cdot Thi + Cộng$

BT Điểm bài tập

KT Điểm kiểm tra

Thi Điểm thi

Cộng Điểm cộng lớp trưởng, phát biểu

Lưu ý: Thiếu cột điểm bài tập hoặc điểm thi coi như hủy kết quả

[illegible]

[illegible]

[illegible]